

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm yêu cầu kỹ thuật (mang tính kỹ thuật thuần túy) và các yêu cầu khác liên quan đến việc cung cấp hàng hóa (trừ giá). Yêu cầu về kỹ thuật phải được nêu đầy đủ, rõ ràng và cụ thể để làm cơ sở cho nhà thầu lập E-HSDT.

Trong yêu cầu về kỹ thuật không được đưa ra các điều kiện nhằm hạn chế sự tham gia của nhà thầu hoặc nhằm tạo lợi thế cho một hoặc một số nhà thầu gây ra sự cạnh tranh không bình đẳng, đồng thời cũng không đưa ra các yêu cầu quá cao dẫn đến làm tăng giá dự thầu hoặc làm hạn chế sự tham gia của các nhà thầu, không được nêu yêu cầu về tên, ký mã hiệu, nhãn hiệu cụ thể của hàng hóa.

Hồ sơ mời thầu được nêu nhãn hiệu, catalô của một sản phẩm cụ thể để tham khảo, minh họa cho yêu cầu về kỹ thuật của hàng hóa nhưng phải ghi kèm theo cụm từ “hoặc tương đương” sau nhãn hiệu, catalô đồng thời phải quy định rõ nội hàm tương đương với hàng hóa đó về đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng, thiết kế công nghệ, tiêu chuẩn công nghệ và các nội dung khác (nếu có) để tạo thuận lợi cho nhà thầu trong quá trình chuẩn bị E-HSDT mà không được quy định tương đương về xuất xứ.

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm các nội dung cơ bản như sau:

1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

Tên dự án: Hỗ trợ cho người sử dụng đất trồng lúa sử dụng giống lúa hợp pháp sản xuất xã Hải Ninh năm 2026.

Tên gói thầu: Gói thầu số 2: Mua lúa giống

Địa điểm dự án: Tại xã Hải Ninh, tỉnh Lâm Đồng

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

Nội dung kỹ thuật (nộp kèm E-HSDT) phải đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn và phương pháp đánh giá quy định trong E-HSMT.

Hàng hóa phải có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, hợp pháp.

Đặc tính, thông số kỹ thuật hàng hóa dự thầu phải đáp ứng toàn bộ theo yêu cầu của E-HSMT hoặc có thông số kỹ thuật ưu việt hơn yêu cầu, phải thể hiện rõ ràng nguồn gốc xuất xứ, nhãn hiệu sản phẩm và phải kèm đầy đủ các tài liệu chứng minh về thông số kỹ thuật chất lượng sản phẩm của nhà sản xuất; nhà cung cấp phải đầy đủ năng lực cung cấp. Trường hợp nhà thầu đề xuất thông số hàng hóa dự thầu hoặc cung cấp tài liệu không đúng, không trung thực sẽ được xem xét là hành vi gian lận.

Đáp ứng yêu cầu về bảo hành, bảo trì theo quy định của E-HSMT.

Phải cam kết thời gian hàng hóa được sử dụng và lưu hành trên thị trường của gói thầu phải đạt các tiêu chuẩn theo quy định về chất lượng sản phẩm.

Cam kết cung cấp phiếu xuất xưởng, hàng mới 100%, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, chịu trách nhiệm toàn bộ chi phí, rủi ro trong quá trình vận chuyển hàng hóa đến nơi giao hàng, Cam kết đổi trả và cung cấp lại hàng mới 100% theo đúng yêu cầu của E-HSMT nếu hàng hóa không đạt yêu cầu.

Tất cả các hàng hóa phải được sản xuất từ năm 2025 trở về sau.

Nhà thầu phải đảm bảo tính trung thực, chính xác trong việc thông tin về chất lượng hàng hóa của mình. Chủ đầu tư sẽ khước từ tất cả các sản phẩm do nhà thầu cung cấp mà không có nguồn gốc rõ ràng, không đảm bảo chất lượng hoặc vi phạm các chính sách có liên quan do Nhà nước ban hành.

***TÓM TẮT THÔNG SỐ KỸ THUẬT CỦA HÀNG HÓA, DỊCH VỤ LIÊN QUAN.
HÀNG HÓA, DỊCH VỤ LIÊN QUAN PHẢI TUÂN THỦ CÁC THÔNG SỐ KỸ
THUẬT VÀ TIÊU CHUẨN SAU ĐÂY:***

Hạng mục số	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Đơn vị tính	Khối lượng	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
1	Lúa giống N25	Kg	108.600,00	- Cấp giống: Xác nhận 1 - Độ sạch (% khối lượng): $\geq 99,0$ - Hạt khác giống (% số hạt): $\leq 0,3$ - Hạt cỏ dại (% số hạt): ≤ 10 - Độ ẩm (% khối lượng): $\leq 13,5$ - Tỷ lệ nảy mầm (% số hạt): ≥ 80 - Thời gian sinh trưởng: 90-95 ngày - Quy cách đóng gói: 25kg/bao - Thời hạn sử dụng: 07 tháng kể từ ngày sản xuất

Trường hợp nhà thầu copy đúng theo thông số mời thầu để dự thầu nhưng tài liệu cung cấp từ nhà sản xuất không phù hợp với thông số hàng hóa đề xuất dự thầu của nhà thầu thì thuộc trường hợp nhà thầu cố ý cung cấp thông tin không trung thực và được xem xét là hành vi gian lận.

Trong quá trình thương thảo hoàn thiện hợp đồng, các bên sẽ thống nhất lựa chọn hàng hóa trên cơ sở kinh nghiệm thực tế và sự phù hợp với các sản phẩm mà Chủ đầu tư đã sử dụng dựa trên mẫu cung cấp cho Chủ đầu tư (nếu cần thiết); nếu không thống nhất thì thương thảo hoàn thiện hợp đồng không thành công và áp dụng theo quy định pháp luật hiện hành.

1.3. Các yêu cầu khác

1.3.1 Về cung cấp:

* Công việc: Nhà thầu phải có kế hoạch tổ chức cung cấp hoàn chỉnh tất cả hàng hóa phù hợp.

* Kế hoạch, tiến độ tổ chức thực hiện:

Có kế hoạch tổ chức cung cấp hàng hóa, Biểu đồ tiến độ và Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa thể hiện đầy đủ, hợp lý (thống nhất), khả thi, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT, phù hợp với thuyết minh kỹ thuật và đặc điểm gói thầu.

Biểu đồ tiến độ nhà thầu lập phải thể hiện (Nội dung thực hiện và sự huy động số lượng nhân công) đầy đủ, hợp lý, khả thi và phù hợp với gói thầu.

* Bảo hành:

- Nhà thầu có trách nhiệm cung cấp dịch vụ bảo trì, sửa chữa, vật tư tiêu hao và thay thế trong thời gian bảo hành kể từ ngày nghiệm thu hoàn thành.

- Nhà thầu có trách nhiệm tư vấn kỹ thuật miễn phí cho chủ đầu tư trong toàn bộ quãng thời gian bảo hành, bảo trì.

Thời gian do nhà thầu đề xuất phải đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, bảo đảm thời gian bảo hành theo quy định của nhà sản xuất và tối thiểu phải là 06 tháng. Nhà thầu phải kèm tài liệu chứng nhận việc bảo hành của Nhà sản xuất hoặc tương đương đáp ứng quy định.

. Có thuyết minh và sơ đồ thể hiện quy trình giải quyết công việc và thời gian bố trí nhân lực khi chủ đầu tư hoặc người sử dụng yêu cầu cần hỗ trợ kỹ thuật viên phải có mặt trong vòng 24 giờ trong suốt thời gian bảo hành.

* Điều kiện thương mại, kế hoạch đào tạo, hướng dẫn sử dụng:

- Nhà thầu phải thể hiện được nội dung đảm bảo không vi phạm các quy định về sở hữu trí tuệ của Việt Nam và Quốc tế; Nhà thầu phải đảm bảo tính chính xác của các thông tin về thiết bị do mình cung cấp. Chủ đầu tư có quyền từ chối không chấp nhận hàng hóa không có nguồn gốc rõ ràng hoặc có nguồn gốc không đúng với cam kết trong E-HSDT, không đảm bảo chất lượng hoặc vi phạm các chính sách có liên quan do Nhà nước ban hành như hải quan, thuế, môi trường, sở hữu trí tuệ....

+ Có đề xuất kế hoạch đào tạo, hướng dẫn sử dụng hợp lý, phù hợp với thời gian thực hiện gói thầu.

* Khả năng thích ứng về địa lý: Có cam kết hàng hóa được cung cấp hoàn toàn thích ứng về địa lý.

* Các biện pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa hợp lý, hiệu quả và vận dụng (nhân lực, vật lực, thời lực, cách thức triển khai), phải đúng quy định pháp luật hiện hành và phù hợp với đặc điểm gói thầu được nêu rõ chi tiết vào các biện pháp, cụ thể:

- Phương án tập kết hàng hóa và lưu kho phù hợp địa điểm cung cấp, chuẩn bị cho công tác triển khai công việc.

- Biện pháp triển khai công việc.

- Các yêu cầu về an toàn, vệ sinh lao động và PCCC trong giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp:

+ Nhà thầu phải chịu trách nhiệm toàn diện về an toàn của tất cả các hoạt động tại khu vực thực hiện công việc trong suốt quá trình thực hiện hợp đồng.

+ Có thuyết minh về công việc phải thực hiện để đảm bảo an toàn đối với con người (công nhân, cán bộ thi công của nhà thầu, và tất cả những người khác có mặt tại khu vực thực hiện công việc và các khu vực khác có liên quan).

+ Có thuyết minh về công việc phải thực hiện để bảo đảm trật tự, an ninh và đề xuất phương án giảm thiểu tiếng ồn, khói bụi, dọn dẹp, vệ sinh tại khu vực thực hiện công việc.

+ Thuyết minh về công việc phải thực hiện để đảm bảo An toàn PCCC trong khu vực lắp đặt và các khu vực khác có liên quan và đề xuất các quy chuẩn áp dụng.

1.3.2. Yêu cầu đối với nhà thầu:

- Hàng hóa cung cấp phải được sự đồng ý của Chủ đầu tư.

- Nhà thầu phải tính toán và phân bổ các chi phí gồm: Chi phí trung chuyển, vận chuyển, bốc dỡ, thuế, phí, lệ phí (nếu có), dự phòng các loại, hạng mục chung; dọn dẹp chuẩn bị mặt bằng, hoàn trả mặt bằng phục vụ thực hiện hợp đồng, nhà thầu cơ cấu vào đơn giá dự thầu.

- Giá dự thầu của nhà thầu phải bao gồm chi phí cho các loại thuế, phí, lệ phí (nếu có) và chi phí dự phòng. Khi tham dự thầu, Nhà thầu phải tìm hiểu và tính toán đầy đủ các chi phí và phí nêu trên để phân bổ vào trong giá dự thầu, không tách riêng phần chi phí dự phòng mà nhà thầu đã phân bổ vào trong giá dự thầu để xem xét, đánh giá trong quá trình đánh giá hồ sơ dự thầu về tài chính, thương mại; trường hợp nhà thầu tuyên bố giá dự thầu không bao gồm thuế, phí, lệ phí nêu trên thì E-HSĐT của nhà thầu sẽ bị loại;

- Vị trí thực hiện công việc nhà thầu có trách nhiệm nghiên cứu hiện trường để có giải pháp thực hiện công việc cho phù hợp, đáp ứng yêu cầu sử dụng.

1.3.3. Nghiệm thu bàn giao

- Công việc chỉ được coi là hoàn thành khi Nhà thầu nhận được biên bản nghiệm thu hoàn thành công việc.

- Mọi thủ tục nghiệm thu bàn giao được thực hiện theo đúng quy định của Pháp luật.

- Đào tạo, hướng dẫn sử dụng: Có đề xuất hợp lý, phù hợp với thời gian thực hiện gói thầu

- Nhà thầu bằng chi phí của mình phải chuẩn bị và nộp hồ sơ thanh toán theo quy định.

- Nhà thầu chịu trách nhiệm bảo hành miễn phí bắt đầu từ ngày nghiệm thu hoàn thành bàn giao.

1.3.4 Yêu cầu khác:

- Thực hiện đúng theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Trường hợp có nội dung nào đó trong các tài liệu của E-HSMT do bên mời thầu

cung cấp có sự không thống nhất, nhà thầu phải đề nghị bên mời thầu làm rõ theo quy định trước khi đề xuất trong E-HSDT; trường hợp nhà thầu không đề nghị làm rõ, trong quá trình đánh giá E-HSDT, bên mời thầu đánh giá mức độ đáp ứng yêu cầu E-HSMT của nhà thầu theo thứ tự ưu tiên như sau:

+ Mức độ đáp ứng quy định tại các văn bản trả lời làm rõ E-HSMT của Bên mời thầu là một phần căn cứ để lập E-HSDT (nếu có);

+ Mức độ đáp ứng yêu cầu quy định tại Chương III của E-HSMT;

+ Mức độ đáp ứng yêu cầu quy định tại Chương V của E-HSMT;

+ Tài liệu pháp lý khác có liên quan.

- Trong quá trình đăng tải thông báo mời thầu, nếu có nội dung chưa rõ hoặc chưa phù hợp của E-HSMT mà nhà thầu không tiến hành làm rõ hoặc có kiến nghị (phù hợp) về nội dung của E-HSMT, nếu sau khi có kết quả lựa chọn nhà thầu nhưng nhà thầu lại gửi kiến nghị liên quan đến nội dung của E-HSMT làm ảnh hưởng đến tiến độ triển khai thực hiện gói thầu của Chủ đầu tư thì việc này sẽ được xem xét là hành vi cản trở hoạt động đấu thầu quy định tại điểm d, Khoản 5, Điều 16, Luật đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023.

Mục 2. Bản vẽ

E-HSMT này gồm có các bản vẽ trong danh mục sau đây [trường hợp không có bản vẽ kèm theo thì phải ghi rõ “Không có bản vẽ”]: KHÔNG CÓ BẢN VẼ

Danh mục bản vẽ		
Bản vẽ số	Tên bản vẽ	Mục đích sử dụng

Trường hợp có bản vẽ thì phải đính kèm theo bản vẽ.

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có:

- Kiểm tra kiểu dáng, nhãn mác, hình thức hàng hóa.

- Kiểm tra thông số so với các yêu cầu của E-HSMT, Cung cấp các tài liệu chỉ dẫn hàng hóa được cung cấp, đào tạo sử dụng, nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng.

- Chủ đầu tư có quyền tiến hành các kiểm tra bổ sung. Nếu có kết quả không đúng theo yêu cầu của E-HSMT thì chi phí kiểm tra bổ sung nhà thầu phải chịu, cũng như mọi chi phí sửa chữa cho tới khi hoàn chỉnh.